

Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 05 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị KN – sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp 5, xã 7, huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L – sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp 2, xã 4, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị KN với anh Nguyễn Văn L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Thị KN tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chuyển 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Trần Thị KN đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014745 ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị KN đã nộp xong nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã 4;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm